

Số: **03/2024/QĐCNTTLH**

Yên Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
anh Bùi Doãn A và chị Đỗ Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn
của anh Bùi Doãn A, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Trung Hà, xã Nhữ Hán, huyện
Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Bùi Doãn A, sinh năm 1990

- Người bị kiện: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn Trung Hà, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2024 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2024, cụ
thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Doãn A và chị Đỗ Thị H.

- Về con chung: Anh Bùi Doãn A và chị Đỗ Thị H xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Thị Trà M, sinh ngày 11/3/2014 và cháu Bùi Minh K, sinh ngày 31/12/2015. Khi ly hôn anh A và chị H tự thỏa thuận thống nhất giao cháu Bùi Minh K, sinh ngày 31/12/2015 cho anh Bùi Doãn A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Bùi Thị Trà M, sinh ngày 11/3/2014 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh A và chị H tự thỏa thuận thống nhất hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Doãn A và chị Đỗ Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Bùi Doãn A và chị Đỗ Thị H xác nhận không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y ;
- UBND xã N (Nơi ĐKKH);
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn